

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 82/2020/HSST

Ngày 11/5/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Liên Sơn**

Hội thẩm nhân dân: Bà **Hoàng Thị Thiệu**

Ông **Vũ Mạnh Huê**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Phạm Thị Thanh Thủy**- Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:***

Ông **Ngô Minh Hùng**- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 130/2020/HSST ngày 16/4/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/QĐXX -ST ngày 23/4/2020, đối với các bị cáo:

1. **Dương Tuấn H**- Sinh năm 1984; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: Tổ 1, phường V, quận HM, Hà Nội; chỗ ở: số 389, phố V, phường V, quận HM, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Dương Đình M; Họ tên mẹ: Đào Tuyết N; Có vợ là Lê Thị H- Sinh 1990; Có 03 con; Tiền án: có 02 tiền án đã được xóa; Bản án hình sự sơ thẩm số 252/2017/HSST ngày 31/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 15(Mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tiền sự: 01 tiền sự hết thời hiệu;

Bắt quả tang ngày 23/12/2019; Bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội;
(Có mặt tại phiên tòa).

2. **Dương Văn T**- Sinh năm 1984; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: Tổ 26, phường V, quận HM, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Dương Văn Th; Họ tên mẹ: Dương Thị Ng; Có vợ là Đỗ Thúy H- Sinh 1984; có 01 con sinh năm 2007; Tiền án:

Không; Tiền sự: Năm 2019, Công an huyện Thanh Trì, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Bắt quả tang ngày 23/12/2019; Bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/12/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Dương Văn T đi đến nhà Dương Tuấn H rủ đi mua ma túy loại Heroin về sử dụng. Cả hai thống nhất chung tiền 200.000đ để đi mua Heroin. T ứng tiền trả, khi nào có tiền H sẽ trả cho T 100.000đ. Sau khi thỏa thuận xong, H và T đi xe ôm đến khu vực đầu ngõ 254 phố Kim Ngưu, phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Khi đến nơi, T đưa cho H 200.000đ rồi đứng đợi ở đầu ngõ, H đi bộ vào trong ngõ, gặp và mua của một người đàn ông tên H1(Không rõ họ tên đầy đủ, không biết địa chỉ) 01 gói ma túy loại Heroin với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, H cầm trong tay phải đi bộ ra đầu ngõ 254 phố Kim Ngưu. Khi ra đến nơi, H và T bị Tổ công tác Công an phường Quỳnh Mai đang làm nhiệm vụ kiểm tra hành chính. H đã tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy màu trắng, kích thước 0,5x01cm, bên trong có chất bột màu trắng. Tổ công tác đã tạm giữ niêm phong tang vật, đưa H và T về trụ sở để làm rõ. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của T số tiền 1.000.000đ(Giấy nộp tiền ngày 16/4/2020).

Tại Bản kết luận giám định số 8523/KLGD-PC09 ngày 30/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 gói màu trắng kích thước khoảng (0,5x01)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin, có khối lượng 0,155gam.

Cơ quan điều tra đã dẫn giải H đến địa điểm mua ma túy, nhưng không phát hiện được người bán, nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với số tiền 01 triệu đồng thu giữ của T: Quá trình điều tra xác định không liên quan đến tội phạm.

Tại Bản cáo trạng số 123/CT/VKS-HBT ngày 13/4/2020, VKSND quận Hai Bà Trưng đã truy tố Dương Văn H và Dương Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng căn cứ lời khai thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa, cũng như trong quá trình điều tra, xác định bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy

tố Dương Tuấn H và Dương Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt Dương Tuấn H từ 24 đến 30 tháng tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự: Xử phạt Dương Văn T từ 18 đến 24 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền các bị cáo;

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,155gam ma túy loại Heroin;

Trả lại Dương Văn T 01 triệu đồng;

Bị cáo Dương Tuấn H và Dương Văn T công nhận nội dung bản cáo trạng, lời luận tội của Viện kiểm sát là đúng hành vi các bị cáo thực hiện. Các Bị cáo xác nhận có tội, không tranh luận gì với đại diện viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét hành vi của bị cáo: Căn cứ lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa; Căn cứ Bản kết luận giám định số 8523/KLGD-PC09 ngày 30/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội; Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang. Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận: Ngày 23/12/2019, các bị cáo Dương Tuấn H, Dương Văn T đã rủ nhau góp tiền đi mua 0,155 gam ma túy loại Heroin để sử dụng cho bản thân. Khi bị cáo Dương Tuấn H đang cất giữ ma túy trong người, chưa kịp sử dụng thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ ma túy.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất độc được hủy hoại sức khỏe con người và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, là

nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác. Nhà nước đang dùng mọi biện pháp để ngăn chặn tệ nạn ma túy. Các Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật cấm, nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi. Hành vi của các bị cáo xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét vai trò từng bị cáo: bị cáo Dương Văn T là người bỏ tiền, rủ Dương Tuấn H cùng đi mua ma túy về sử dụng. T là người trực tiếp liên hệ mua ma túy, nên vai trò của hai bị cáo ngang nhau.

Xét thấy, bị cáo Dương Tuấn H đã nhiều lần bị xử phạt tù về tội phạm ma túy, bị cáo Dương Văn T cũng đã bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy chưa hết thời hiệu. Nhưng hai bị cáo vẫn không chịu cải tạo trở thành người công dân lương thiện. Nên cần thiết phải xử phạt các bị cáo mức án tù có thời hạn để cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm về ma túy.

Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đề nghị xét xử các bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Dương Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Dương Tuấn H đã bị TAND quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 252/2017/HSST ngày 31/8/2017, Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù tháng 9/2018. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự: bản án này bị cáo chưa được xóa án. Vì vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền.

Xử lý vật chứng: 0,155gam ma túy loại Heroin thu giữ của các bị cáo (trong 01 bì giấy đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Dương Tuấn H, Dương Văn T) là chất gây nghiện bị cấm lưu hành. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.000.000đ(Một triệu đồng) thu giữ của Dương Văn T(theo Giấy nộp tiền ngày 16/4/2020): Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định không liên quan đến tội phạm, nên trả lại cho Dương Văn T.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ; khoản 1, mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Các Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52(Đối với Dương Tuấn H) Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ; khoản 1, mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Xử phạt Dương Văn T **18(Mười tám)** tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 23/12/2019.

Xử phạt Dương Tuấn H **20(Hai mươi)** tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 23/12/2019.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền các bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 0,155gam ma túy loại Heroin thu giữ của bị cáo (trong 01 bì giấy đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Dương Tuấn H, Dương Văn T).

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 14/4/2020.

Về án phí: Bị cáo Dương Tuấn H, Dương Văn T mỗi người phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Q. Hai Bà Trưng;
- THA Q. Hai Bà Trưng;
- Công an Q. Hai Bà Trưng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán

Hoàng Liên Sơn

